

PHỤ LỤC 01 - TỔNG HỢP
KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG CỦA PHƯỜNG ĐẮK CẨM
(Kèm theo Tờ trình số/TTr-UBND ngày/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường Đắk Cẩm)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2026			Ghi chú
		Tổng số vốn	Trong đó		
			Phân bổ	DP	
1	2	3	4	5	6
	TỔNG SỐ	181.934	181.934		
I	Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách phường	30.834	30.834		
1	Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước	3.000	3.000		
2	Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	-	-	-	
3	Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương	-	-	-	

TT	Nguồn vốn đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2026			Ghi chú
		Tổng số vốn	Trong đó		
			Phân bổ	DP	
4	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất và các nguồn vốn hợp pháp khác	27.834	27.834		
5	Nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước	-	-	-	
II	Bổ sung mục tiêu từ ngân sách tỉnh (Nguồn vốn ngân sách cấp huyện chuyển về)	151.100	151.100		
1	Vốn tỉnh phân cấp	16.100	16.100		
2	Nguồn thu tiền sử dụng đất	135.000	135.000		

TT	Nguồn vốn đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2026			Ghi chú
		Tổng số vốn	Trong đó		
			Phân bổ	DP	
3	Vốn khác (XSKT)	-	-	-	

PHỤ LỤC 02
CHI TIẾT KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG CỦA PHƯỜNG ĐẮK CẨM
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Đắc Cẩm)

DVT: Triệu đồng

ST T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Mã dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Nhóm dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư /Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2025		Dự kiến Kế hoạch trung hạn 5 năm 2026-2030		Kế hoạch năm 2026			Ghi chú			
								Số QĐ, ngày tháng năm	TMDT		Tổng số	Trong đó: NSDP	Tổng số	Trong đó: NSDP	Tổng số	Trong đó: NSDP (theo nguồn vốn)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Trong đó:		
									Tổng số	Trong đó: NSDP									XDCB tập trung	Nguồn thu tiền SDD	XSKT
*	TỔNG SỐ								706.756	706.756	216.401	216.401	398.203	398.203	181.934	19.100	162.834				
A	VỐN ĐẦU TƯ TRONG CÁN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG								117.103	117.103			117.103	117.103	30.834	3.000	27.834				
A.1	TÍNH PHÂN CẤP								109.347	109.347			109.347	109.347	24.250	3.000	21.250				
I	Dự án chuyển tiếp								736	736	-	-	736	736	730	-	730	-			
1	Trường Mầm non Hoa Ngọc Lan, hạng mục: Xây mới 01 phòng học (bao gồm nhà vệ sinh khép kín) tại Điểm trường thôn 5, phường Đắc Cẩm	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm		Phường Đắc Cẩm		C	2025-2026	32-05/9/2025	736	736			736	736	730		730				
II	Dự án khởi công mới								108.611	108.611			108.611	108.611	23.520	3.000	20.520				
1	Mở rộng Nghĩa trang nhân dân phía Bắc phường Đắc Cẩm	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm		Phường Đắc Cẩm		C	2026	894-26/02/2025	9.900	9.900			9.900	9.900	9.900	3.000	6.900	(Trước đây là dự án: Mở rộng Nghĩa trang nhân dân phía Bắc thành phố Kon Tum)			
2	Chỉnh trang một số tuyến đường đô thị trung tâm phường Đắc Cẩm, tỉnh Quảng Ngãi	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm		Phường Đắc Cẩm		C	2026-2028		98.711	98.711			98.711	98.711	13.620		13.620				
A.2	NGUỒN TÀNG THỦ TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT SO DỰ TOÁN TÍNH GIAO VÀ PHÂN BỐ THEO TIỀN ĐỘ NGUỒN THU THUỘC TẾ								7.756	7.756			7.756	7.756	6.584		6.584				
*	Dự án khởi công mới								7.756	7.756			7.756	7.756	6.584		6.584				
1	Đầu tư nâng cấp đường Lê Đức Thọ (đường quy hoạch số 10 cũ), phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm		Phường Đắc Cẩm		C	2026	4443-26/11/2021	5.089	5.089			5.089	5.089	5.000		5.000				
2	Đường Trần Huy Liệu, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum; hạng mục: Mặt đường và hệ thống thoát nước	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm		Phường Đắc Cẩm		C	2026	3094-01/12/2020	2.667	2.667			2.667	2.667	1.584		1.584				
B	NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH BỔ SUNG CỐ MỤC TIÊU								589.653	589.653	216.401	216.401	281.100	281.100	151.100	16.100	135.000				
1	Đường vào Trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm		Phường Đắc Cẩm		B	2021-2026	1254-04/5/2021; 4632-08/12/2022	129.774	129.774	86.701	86.701	30.000	30.000	30.000	10.000	20.000				
2	Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp -Tiểu thủ công nghiệp phường Ngô Mây và xã Đắc Cẩm, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm		Phường Đắc Cẩm		B	2022-2026	3038-16/8/2022	105.400	105.400	60.322	60.322	40.000	40.000	40.000	5.000	35.000				
3	Chỉnh trang đô thị dọc tuyến đường Hồ Chí Minh tại thôn Thanh Trung, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm		Phường Đắc Cẩm		B	2021-2027	4454-27/11/2021	102.889	102.889	4.150	4.150	90.000	90.000	25.000		25.000				
4	Đầu tư cơ sở hạ tầng khu tái định cư kết hợp với mở rộng, phát triển khu dân cư phía Bắc phường Duy Tân, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm		Phường Đắc Cẩm		C	2021-2026	1601-27/5/2021	30.232	30.232	11.280	11.280	15.000	15.000	15.000		15.000				
5	Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm		Phường Đắc Cẩm		B	2021-2027	3592-08/10/2021	176.396	176.396	36.815	36.815	80.000	80.000	25.000		25.000				
6	Đường Ngô Thi Nhậm (đoạn Urê - Đình Công Tráng), phường Duy Tân, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm		Phường Đắc Cẩm		C	2023-2027	1882-18/9/2023	34.022	34.022	7.478	7.478	25.000	25.000	15.000		15.000				

ST T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Mã dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Nhóm dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư /Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2025		Dự kiến Kế hoạch trung hạn 5 năm 2026-2030		Kế hoạch năm 2026				Ghi chú		
								Số QĐ, ngày tháng năm	TMDT		Tổng số	Trong đó: NSDP	Tổng số	Trong đó: NSDP	Tổng số	Trong đó: NSDP (theo nguồn vốn)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			
									Tổng số	Trong đó: NSDP								XDCB tập trung		Nguồn thu tiền SDD	XSKT
7	Chỉnh trang đô thị đầu tư hạ tầng Khu đô thị mới phía Bắc Duy Tân, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đăk Cấm		Phường Đăk Cấm		C	2025-2026	781-12/3/2022	10.940	10.940	9.654	9.654	1.100	1.100	1.100	1.100					
C	DỰ PHÒNG																				